

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ/THÁNG LỚP 4 TUỔI B

CHỦ ĐỀ 6: THỰC VẬT

Thực hiện 4 tuần: Từ ngày 26/01/2026 đến ngày 27/02/2026

I. MỤC TIÊU

1. Phát triển thể chất

1.1. Phát triển vận động

** Động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp*

MT1: Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác của các bài thể dục theo hiệu lệnh.

- Trẻ thực hiện theo cô các động tác tay, lưng, bụng, lườn, chân

MT2: Trẻ thực hiện đủ các động tác phát triển các nhóm cơ và hệ hô hấp theo hướng dẫn.

- Thực hiện các động tác hô hấp, hít vào thở ra

** Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chức trong vận động*

MT3: Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động

- Đi bằng gót chân

MT4: Trẻ biết thực hiện bài tập bật - nhảy

- Bật, tách khớp chân qua 5 ô

MT6: Trẻ biết phối hợp tay – mắt trong vận động

- Ném trúng đích đứng (Xa 1.5m x cao 1.2m).

MT7: Trẻ thể hiện được nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp

- Ném xa bằng 2 tay

** Thực hiện và phối hợp được cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay – mắt và sử dụng một số đồ dùng dụng cụ*

MT9: Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong một số hoạt động

- Tô, vẽ hình người, nhà, cây.

- Cắt thành thạo theo đường thẳng.

- Xây dựng, lắp ráp với 10-12 khối.

- Biết tết sợi đôi.

- Tự cài cúc, cởi cúc, khâu, buộc dây giày.

1.2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

** Biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe*

MT10: Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm

- Dạy trẻ nhận biết được một số loại thực phẩm thông thường trong nhóm thực phẩm (Trên tháp dinh dưỡng) Thịt, cá.... Có nhiều chất đạm

- Dạy trẻ nhận biết được một số loại rau, củ, quả trong nhóm thực phẩm (Trên tháp dinh dưỡng)

Rau quả chín có nhiều vitamin.

2. Phát triển nhận thức

2.1 Khám phá khoa học

*** Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật, hiện tượng**

MT21: Trẻ biết quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng “vì sao cây lại héo?” “vì sao lá cây bị ướn?”.

- Dạy trẻ quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống:

- Dạy trẻ biết đặc điểm bên ngoài của con vật, cây, hoa quả gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người

*** Nhận biết mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng và giải quyết vấn đề đơn giản**

MT26: Trẻ biết nhận xét mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi. Ví dụ “cho thêm đường/muối/ nước sẽ ngọt/mặn hơn”

- Một số mối liên hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi với trẻ

*** Thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác nhau**

MT29: Trẻ biết thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động: Chơi, âm nhạc, tạo hình ...

- Dạy trẻ thể hiện vai chơi trong TC đóng vai theo chủ đề ...

- Dạy trẻ hát các bài hát về cây, con vật...

- Dạy trẻ vẽ, xé dán, nặn ...về cây cối, con vật...

2.2. HĐ LQ Toán

*** Nhận biết số đếm, số lượng**

MT32: Trẻ biết so sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.

- Dạy trẻ so sánh, nhận biết mối quan hệ hơn kém trong phạm vi 10. Nhận biết các số trong phạm vi 10.

*** Sắp xếp theo quy tắc**

MT37: Trẻ biết nhận ra quy tắc sắp xếp của ít nhất ba đối tượng và sao chép lại.

- Xếp tương ứng 1 – 1, ghép đôi

- Dạy trẻ so sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc.

3. Phát triển ngôn ngữ

*** Nghe hiểu lời nói**

MT52: Trẻ thực hiện được 2-3 yêu cầu liên tiếp, ví dụ: “Cháu hãy lấy hình tròn màu đỏ gắn vào bông hoa màu vàng”.

- Dạy trẻ hiểu và làm theo được 2-3 yêu cầu.

MT55: Nghe và nhắc lại được từ tiếng anh chỉ số từ 1 đến 5, một số từ, cụm từ tiếng anh đơn giản, quen thuộc với lứa tuổi.

- Nghe từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hiện tượng, hành động đơn giản, quen thuộc với lứa tuổi: Boy, girl, face, hair, look, talk, rice, egg
- Nghe và làm theo 2 yêu cầu đơn giản, quen thuộc;
- Nghe và trả lời bằng cử chỉ, hành động hoặc 1-3 từ hoặc một số mẫu câu rất đơn giản, quen thuộc khi được hỏi về bản thân và gia đình;
- Nghe và trả lời bằng cử chỉ hoặc 1 -3 từ trong một số tình huống giao tiếp rất đơn giản, quen thuộc khác;
- Nghe và thực hiện hướng dẫn khi tham gia các trò chơi đơn giản, phù hợp với lứa tuổi;
- Nghe bài văn vắn, bài thơ, bài hát đơn giản, phù hợp với lứa tuổi;
- Nghe nội dung truyện tranh rất đơn giản, phù hợp với lứa tuổi.

*** Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày.**

MT60: Trẻ biết đọc thuộc được bài thơ, ca dao, đồng dao...

- Dạy trẻ đọc các bài thơ, ca dao đồng dao, tục ngữ, hò vè ...

*** Làm quen với việc đọc - viết.**

MT69: Trẻ biết sử dụng ký hiệu để “viết”: Tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng...

- Dạy trẻ làm quen với cách đọc và viết tiếng việt:
- + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.
- + Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu.
- Dạy trẻ nhận dạng một số chữ cái

MT70: *Đọc theo được thành tiếng một số từ tiếng anh thông dụng khi xem tranh minh họa chỉ người, đồ vật, sự vật, hiện tượng và hành động đơn giản, quen thuộc, phù hợp với lứa tuổi trong phạm vi từ vựng tiếng anh được làm quen.*

- Làm quen với 1-3 ký hiệu bằng tiếng Anh thông thường;
- Xem tranh ảnh, minh họa và đọc theo thành tiếng từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hiện tượng, hành động trong phạm vi từ vựng được làm quen

4. Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội

*** Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh**

MT76: Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên và thực hiện được một số kỹ năng cơ bản thông qua các tình huống.

- Dạy trẻ biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm, kỹ năng sống phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình.

*** Quan tâm đến môi trường**

MT85: Trẻ thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc.

- Dạy trẻ có ý thức bảo vệ, chăm sóc các loại cây, hoa, con vật.

MT87: Trẻ biết không bẻ cành, bứt hoa.

- Dạy trẻ bảo vệ chăm sóc cây, hoa, không tự ý hái hoa, bẻ cành, hái quả...

5. Phát triển thẩm mỹ

*** Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật**

MT90: Trẻ biết chú ý nghe, tỏ ra thích thú (Hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện.

- Nghe các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca...)

*** Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình**

MT92: Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...

- Trẻ nghe, thể hiện cảm xúc với một số bài hát đơn giản của nước ngoài và các dân tộc...

- Dạy trẻ hát đúng giai điệu, lời ca thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.

MT95: Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn, tô màu tạo thành bức tranh có bố cục màu sắc.

- Dạy trẻ sử dụng các nét cơ bản để tạo thành bức tranh có bố cục màu sắc hài hòa, cân đối.

MT96: Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong và dán thành sản phẩm có màu sắc và bố cục.

- Dạy trẻ sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, hình dáng/đường nét.

MT98: Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.

- Dạy trẻ các kỹ năng xếp hình tạo thành sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.

MT100: Trẻ biết hát theo, hát được một số bài hát tiếng anh đơn giản, phù hợp với lứa tuổi.

*** Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)**

MT103: Trẻ nói lên được ý tưởng, tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.

- Dạy trẻ nói lên ý tưởng tạo hình của mình

II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu

1.1 Kiến thức

- Biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của một số cây quen thuộc với trẻ.
- Biết ích lợi và môi trường sống của chúng. Biết được đặc điểm giống và khác nhau của 2 loại cây.
- Biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của 1 số loại rau, củ, quả quen thuộc với trẻ.
- Nói được tên một vài món ăn và cách chế biến đơn giản từ rau củ
- Biết ích lợi dinh dưỡng của các món ăn từ rau củ và các loại quả đối với sức khỏe con người.
- Biết ăn đủ lượng, đủ chất để cơ thể phát triển cân đối

- Biết so sánh, phân loại 1 số loại rau - củ theo nhóm.
- Nhận ra có nhiều loại cây hoa đẹp gần gũi xung quanh.
- Biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của một số loại hoa gần gũi quen thuộc với trẻ.
- Biết so sánh đặc điểm của 2 – 3 loại hoa
- Biết ích lợi của các loại hoa là để làm đẹp, làm nước hoa.
- Biết được vẻ đẹp về: màu sắc, hương thơm, của các loại hoa. Qua đó trẻ biết yêu quý cái đẹp, biết giữ gìn cái đẹp.
- Biết đếm trên các cây hoa và nói được kết quả.
- Trẻ biết đếm, so sánh thêm bớt tạo sự bằng nhau giữa 2 nhóm trong phạm vi 4
- Biết sắp xếp theo quy tắc 2 đối tượng
- Biết tết đến là mùa xuân cũng bắt đầu, cây cối cũng đâm chồi nảy lộc, thời tiết ấm áp, có mưa xuân, có nhiều lễ hội.
- Trẻ được thực hành trải nghiệm trong các hoạt động: Pha nước chanh đường, chăm sóc cây, hoa, nhặt rau củ, trồng rau xanh, gấp hoa bằng giấy, in hoa bằng rau, củ quả, làm con vật bằng lá cây...
- Thực hiện tốt bài tập PTC và các bài tập hô hấp
- Thực hiện được các vận động cơ bản: Đi, bật, ném xa, ném trúng đích
- Thuộc các bài thơ, bài hát trong chủ đề
- Tô, vẽ tranh theo mẫu, theo ý thích
- Nặn các loại quả, dán hoa
- Trẻ được tham gia các hoạt động thực hành trải nghiệm, các hoạt động giao lưu với nhau giúp trẻ tìm tòi khám phá và tự tin trong các hoạt động
- Trẻ biết các góc chơi, về đúng góc chơi và làm quen với các vai chơi, có nề nếp trong khi chơi. Biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, không quăng ném đồ chơi, biết cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi qui định.
- Biết chăm sóc, bảo vệ cây, hoa, không ngắt lá bẻ cành, bỏ rác đúng nơi quy định
- Biết về giới tính, các bộ phận, vùng nhạy cảm trên cơ thể
- Biết tránh một số hành vi xâm hại và bạo hành cơ thể: Dạy trẻ tránh xa người lạ
- Biết một số quy định giao thông và cách tham gia giao thông an toàn
- Trẻ được làm quen một số từ vựng tiếng anh về thực vật: Tree (Cây), leaf (Lá cây), banana (Quả chuối), apple (Quả táo), flower (Hoa), bud (Nụ), tomato (cà chua), carrot (Cà rốt)
- Trẻ được làm quen một số mẫu câu tiếng anh:
 - + The tree (Cái cây)
 - + It is a red leaf (Đó là 1 chiếc lá đỏ)
 - + There is a banana (Có 1 quả chuối)
 - + I have five apples (Tôi có 5 quả táo)
 - + A rose flower (1 bông hoa hồng)
 - + The flowers begin to bud (Những bông hoa bắt đầu nở)

- + I like tomato (Tôi thích cà chua)
- + I like carrot (Tôi thích cà rốt)
- Trẻ còn được làm quen với tiếng Anh vào hoạt động mọi lúc, mọi nơi: Giờ đón trẻ, giờ ăn, giờ chơi, giờ học, hoạt động chiều, giờ trả trẻ.
- Sử dụng các câu khen, câu khuyến khích, mẫu câu cảm thán bằng tiếng anh: Wonderful (great) – tuyệt vời, good (good job) – Tốt, làm tốt lắm, excellent (Xuất sắc), well done (Giỏi lắm) ...

1.2 Kỹ năng

- Rèn kỹ năng đếm, so sánh thêm bớt tạo sự bằng nhau giữa 2 nhóm, kỹ năng sắp xếp theo quy tắc 2 đối tượng
- Rèn kỹ năng đi, bật, ném xa, ném trúng đích
- Rèn luyện và phát triển thể lực cho trẻ.
- Rèn kỹ năng cầm bút, kỹ năng ngồi
- Rèn kỹ năng giao lưu, thực hành trải nghiệm
- Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân: Tắt tóc, khâu, buộc dây giày, cài cúc áo, rửa tay
- Rèn kỹ năng an toàn giao thông cho trẻ
- Trẻ có kỹ năng nghe, hiểu, nói được một số từ vựng, mẫu câu tiếng anh đơn giản
- Trẻ có kỹ năng nghe, hiểu được các mẫu câu động viên, khích lệ, cảm thán bằng tiếng anh
- Hình thành ở trẻ hiểu biết và thời tiết, cảnh vật thiên nhiên của mùa xuân qua các HĐ
- Giúp trẻ phát triển các giác quan, nhanh nhẹn, phát triển ngôn ngữ, phát triển tư duy
- Rèn luyện cho trẻ kỹ năng nghe, trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc

1.3 Thái độ

- Thích tham gia vào các hoạt động trò chơi, hát, VĐTN, đọc thơ, hát, múa về chủ đề thực vật
- Tích cực, hứng thú tham gia vào các hoạt động
- Trẻ có ý thức giữ gìn các sản phẩm tạo hình do mình làm ra
- Thích chăm sóc cây, hoa, không hái hoa, vặt lá, bẻ cành
- Có ý thức chấp hành giữ vệ sinh trường lớp sạch sẽ, không vất rác bừa bãi
- Thực hiện tốt quy định của trường lớp
- Có ý thức, hứng thú, tích cực trong mọi hoạt động, đoàn kết với bạn
- GD trẻ thường xuyên rửa tay bằng xà phòng và dung dịch nước rửa tay, đeo khẩu trang khi đi ra ngoài, giữ vệ sinh cơ thể luôn sạch sẽ
- GD trẻ biết tham gia giao thông an toàn, đúng quy định
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động làm quen với tiếng anh mọi lúc mọi nơi

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Tranh ảnh, poster, bảng chủ đề về thực vật
- Bảng treo, dây treo sản phẩm, hộp đựng đồ, kệ trưng bày ở các góc
- Đồ dùng đồ chơi đầy đủ ở các góc, sắp xếp gọn gàng, dễ nhìn, dễ lấy, vật liệu an toàn, dễ vệ sinh, bố trí khoa học, có ranh giới rõ ràng giữa các góc.
- Màu sắc tươi sáng, gần gũi, thân thiện.
- Tận dụng sản phẩm của trẻ để làm đồ trang trí.

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Đồ dùng dạy học, đồ chơi cho trẻ ở các hoạt động:
- + Nguyên vật liệu tự nhiên: lá cây khô, hoa thật/hoa ép, sỏi, hạt, vỏ hộp, vỏ lon, chai nhựa, lõi giấy, que kem, hộp giấy, khay nhựa... để làm đồ dùng, đồ chơi và trang trí.
- + Đồ dùng học tập, đồ chơi: khối gỗ, lego, xếp hình, các loại cây xanh, cây rau, hoa, cỏ, hàng rào, con rối, búp bê, đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sĩ, đồ chơi gia đình, đồ chơi sửa chữa...
- + Nguyên vật liệu tạo hình: giấy màu, giấy A4, bìa cứng, bút sáp, màu nước, hồ dán, kéo, keo nến, đất nặn, hạt hạt, vải vụn, ruy băng, len, hạt cườm...
- + Đồ chơi tự làm: Các loại cây, hoa, rau, củ, quả...
- + Dụng cụ âm nhạc: Trống lắc, đàn, xắc xô, mõ, phách tre....
- + Tranh ảnh, lô tô, họa báo...
- + Các loại cây xanh, cây cảnh, bình tưới, giẻ lau, ca cốc...
- Các video về an toàn giao thông cho trẻ
- Các hình ảnh, phần mềm tiếng anh
- Loa, máy tính, tivi

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Các đồ dùng, đồ chơi cô chuẩn bị ở các góc
- Sách bé LQ toán, LQ chữ cái, HĐ tạo hình
- Giấy màu, giấy thủ công, giấy A4, kéo thủ công, hồ dán, bút sáp, màu nước, đất nặn...
- Bộ LQ toán, LQ chữ cái, lô tô, tranh ảnh...
- Sách LQ tiếng Anh dành cho trẻ em (hình ảnh nhiều, chữ ít).

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1 (Từ 26/01-30/01/202)	Tuần 2 (Từ 02/02 -06/02/2026)	Tuần 3 (Từ 09/02-13/02/202)	Tuần 4 (Từ 23/02-27/02/202)	Lưu ý
Chủ đề	Một số loại cây	Tết và mùa xuân	Một số loại hoa	Một số loại rau, củ quả	Nghỉ tết từ ngày 14/02/2026 đến hết ngày 22/02/2026
Đón trẻ Trò chuyện	<p>- Cô đón trẻ: quan tâm đến sức khỏe của trẻ; trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ khi ở nhà, tuyên truyền với phụ huynh giáo dục giới tính cho con và không bạo hành trẻ. Quan sát, nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi và từ lễ phép phù hợp tình huống, thể hiện hành vi thói quen văn minh lịch sự khi giao tiếp với người khác.</p> <p>- Trò chuyện về chủ đề thực vật: Các loại cây, hoa, rau củ, quả</p> <p>- TC về tên gọi, đặc điểm của một số loại cây, hoa, rau, củ, quả</p> <p>- Trò chuyện về ích lợi của cây, hoa, rau, củ, quả</p> <p>- Trò chuyện về sự phát triển của cây, hoa, rau</p> <p>- Trò chuyện về sự thay đổi của cây, rau, hoa như : Nguyên nhân cây héo, nguyên nhân lá cây bị ướm</p> <p>- Trò chuyện về một số loại hoa trong ngày tết, cây cối khi mùa xuân về, không khí đón xuân</p> <p>- Trò chuyện về hoa đào, hoa mai</p> <p>- Trò chuyện về những món ăn đặc trưng của ngày tết</p> <p>- Trò chuyện về cách chăm sóc, bảo vệ cây</p> <p>- Trò chuyện về quyền trẻ em: Quyền được sống, quyền được bảo vệ, quyền được phát triển, quyền được tham gia</p> <p>+ Trò chuyện về một số món ăn, cách chế biến đơn giản từ rau, củ, quả gần gũi, quen thuộc</p> <p>+ Trò chuyện về cách ăn uống đủ lượng, đủ chất, hợp vệ sinh</p> <p>+ Trò chuyện về một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh</p> <p>+ Trò chuyện và giáo dục về giới tính cho trẻ</p> <p>+ Trò chuyện về các hành vi bạo hành, xâm hại tình dục ở trẻ nhỏ. Dạy trẻ tránh xa người lạ</p> <p>- Trò chuyện về các quy định khi tham gia giao thông</p>				
TD sáng	<p>1. Yêu cầu:</p> <p>- Trẻ tập các động tác theo đúng nhịp bài hát</p>				

	<ul style="list-style-type: none"> - Biết kết hợp các động tác nhịp nhàng - Rèn cho trẻ tính kiên trì lòng dũng cảm cho trẻ <p>2. Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sân rộng rãi thoáng mát - Loa, nhạc <p>3. Tiến hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khởi động : Cho trẻ làm đoàn tàu đi ra sân . - Trọng động : Tập kết hợp động tác + Hô hấp: Gà gáy + Tay 3: Đưa ra trước, gập khuỷu tay + Chân 3: Đứng, nhún chân, khuỷu gối + Bụng 3: Đứng cúi người về trước + Bật: Tách khớp chân - TC: Mỏ vịt, con muỗi, gieo hạt, trời nắng, trời mưa... - Hôi tĩnh: Trẻ đi nhẹ nhàng vào lớp. 					
Hoạt động học	Thứ 2	<p>LQ toán So sánh thêm bớt tạo sự bằng nhau giữa 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4</p>	<p>KPXH Trò chuyện với trẻ về ngày tết</p>	<p>LQ toán Dạy trẻ sắp xếp theo quy tắc 2 đối tượng</p>	<p>KPXH Trò chuyện với trẻ về một số loại rau, củ, quả</p>	
	3	<p>Tạo hình Vẽ, tô màu cây xanh (đề tài)</p>	<p>Tạo hình Steam: Tạo thiệp chúc mừng năm mới</p>	<p>Tạo hình Vẽ, tô màu vườn hoa mùa xuân (đề tài)</p>	<p>Tạo hình Steam: Làm giỏ đựng cam</p>	
	4	<p>Thể dục - VĐCB: Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m - TCVD: Kéo co</p>	<p>Thể dục - VĐCB: Ném trúng đích đứng bằng 1 tay (xa 1,5m x cao 1,2m)</p>	<p>Thể dục - VĐCB: Bật qua vật cản 10 – 15cm - TCVD: Vận chuyển hoa</p>	<p>Thể dục - VĐCB: Ném xa bằng 2 tay - TCVD: Trời nắng – trời mưa</p>	

			- TCVĐ: Mèo và chim sẻ			
	5	LQVH: Thơ: Cây bàng – ST: Xuân Quỳnh	LQCC: Chữ â	LQVH : Thơ : Hoa kết trái– ST : Thu Hà	LQVH: Thơ: Cây đào– ST: Nhược Thủy	
	6	Âm nhạc - Dạy hát: Em yêu cây xanh – ST: Hoàng Văn Yến - Nghe hát: Cây trúc xinh – Dân ca quan họ Bắc Ninh - TC: Tai ai tinh	Âm nhạc - Dạy hát: Sắp đến tết rồi - ST: Hoàng Văn - Nghe hát: Ngày tết quê em – ST: Từ Huy - TC: Ai nhanh nhất	Rèn kỹ năng Kỹ năng phòng tránh động đất	Âm nhạc - Dạy hát: Quả – ST: Xanh Xanh - Nghe hát: Lý chiêu chiêu – Dân ca Nam Bộ - TC: Nghe tiếng hát tìm đồ vật	Thay thế 1 tiết âm nhạc bằng tiết rèn kỹ năng
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	- HĐCCĐ: QS thời tiết - TCVĐ: Tạo dáng – Chơi tự do: Chơi với vòng, bóng, nhỏ cỏ, tưới hoa, tưới cây	HĐCCĐ : Thực hành in hình bông hoa từ rau, củ, quả - TCVĐ: Cáo ơi ngủ à – Chơi TD: Vẽ phân, chơi đất nặn, ghép cánh hoa	- HĐCCĐ: QS cây sấu - TCVĐ: Dấu tay – Chơi tự do: Chơi với hột hạt, nhỏ cỏ, nhặt lá, đồ chơi ngoài trời	- HĐCCĐ: Qs cây xoài - TCVĐ: Gieo hạt – Chơi TD: Xếp que tính, xếp hột hạt, ĐC ngoài trời	
	3	- HĐCCĐ:	- HĐCCĐ:	- HĐCCĐ:	- HĐCCĐ:	

		<p>QS cây xoài</p> <p>- TCVD: Chim bay - cò bay</p> <p>- Chơi</p> <p>TD: Làm con vật bằng lá cây, vẽ phấn, ĐC ngoài trời</p>	<p>QS cây bàng</p> <p>- TCVD: Nhảy qua suối</p> <p>- Chơi tự do: Nhặt lá rụng, nhỏ cỏ, tưới cây, tưới hoa</p>	<p>Thực hành nhặt lá rụng làm con vật bằng lá cây</p> <p>- TCVD: Ô tô và chim sẻ- Chơi</p> <p>TD: Xếp hình, ghép cánh hoa, đồ chơi ngoài trời</p>	<p>QS cây hoa sữa</p> <p>- TCVD: Hái quả</p> <p>- Chơi tự do: Chơi với đất nặn, đong nước tưới cây, tưới hoa</p>	
4	<p>- HĐCCĐ Quan sát vườn rau</p> <p>- TCVD: Cáo ơi ngủ à, oản tù tì</p> <p>- Chơi TD: Chơi với bóng, vòng, gậy, hạt hạt</p>	<p>-HĐCCĐ: QS thời tiết</p> <p>- TCVD: Ai nhanh hơn</p> <p>- Chơi tự do: Vẽ hoa, ghép cánh hoa, chơi đồ chơi ngoài trời</p>	<p>- HĐCCĐ: Quan sát cây xoài</p> <p>- TCVD: Lá và gió</p> <p>- Chơi tự do: Chơi với vòng, bóng, xếp hạt hạt</p>	<p>- HĐCCĐ: Thực hành gấp hoa bằng giấy</p> <p>- TCVD: Chuyền bóng</p> <p>- Chơi tự do: Vẽ quả, xếp hạt hạt, xâu vòng</p>		
5	<p>- HĐCCĐ: QS bồn hoa mười giờ và nhỏ cỏ, nhặt lá úa</p> <p>- TCVD: Trời nắng, trời mưa</p> <p>- Chơi TD: Nặn, vẽ theo ý thích, xếp que tính</p>	<p>-HĐCCĐ: Quan sát cây mít</p> <p>- TCVD: Nhảy lò cò</p> <p>- Chơi tự do: Xếp hạt hạt, xâu vòng, chơi với bóng</p>	<p>- HĐCCĐ: QS cây nhãn</p> <p>- TCVD: Vượt chướng ngại vật</p> <p>- Chơi tự do: Ghép cánh hoa, vẽ phấn, đồ chơi ngoài trời</p>	<p>- HĐCCĐ: QS thời tiết</p> <p>- TCVD: Nhảy vào nhảy ra</p> <p>- Chơi tự do: Gấp thuyền, xé hoa, ĐC ngoài trời</p>		

	6	<p>- HĐCCĐ: Quan sát cây sấu</p> <p>- TCVĐ: Chuyền bóng,</p> <p>- Chơi tự do: Nhặt lá, nhỏ cỏ, đồ chơi ngoài trời</p>	<p>-HĐCCĐ: QS cây xoài</p> <p>- TCVĐ: Bóng tròn to</p> <p>- Chơi tự do: Làm con vật bằng lá cây, tô tranh, vẽ theo ý thích</p>	<p>- HĐCCĐ: QS cây mít</p> <p>- TCVĐ: Về đúng nhà</p> <p>- Chơi tự do: Nhặt lá, đong nước tưới cây, tưới hoa, đồ chơi ngoài trời</p>	<p>- HĐCCĐ: QS đồ chơi ngoài sân</p> <p>- TCVĐ: Trời nắng trời mưa</p> <p>- Chơi tự TD: Xếp hình bằng que tính, chơi với vòng, bóng, gậy TD</p>	
Hoạt động (Thay thế HĐ góc	3	HĐ trải nghiệm: Pha nước chanh đường	HĐ trải nghiệm: Chăm sóc cây xanh, cây hoa	HĐ trải nghiệm: Trồng rau	HĐ trải nghiệm: Nhặt rau cải	
	5	HĐTT: Giao lưu với lớp 4TA trò chơi vận động: - Mèo đuổi chuột, chạy tiếp cờ - Hát giao lưu: Em yêu cây xanh	HĐTT: Giao lưu với lớp 4TA nhảy dân vũ: Ngày tết quê em	HĐTT: Giao lưu với lớp 4TA trò chơi vận động - Trò chơi: Kéo co, ném bóng trúng đích - Hát giao lưu bài hát: Ra chơi vườn hoa	HĐTT: Giao lưu với lớp 4TA nhảy dân vũ: Cherry cherry lady	
Hoạt động góc	<p>* Góc xây dựng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng vườn cây (Tuần 1) - Xây dựng hội chợ tết (Tuần 2) - Xây dựng vườn hoa (Tuần 3) - Xây dựng vườn rau (Tuần 4) <p>+ Yêu cầu:</p>					

- Trẻ biết cách xây công trình của mình bằng các vật liệu khác nhau, gọi đúng tên công trình, giới thiệu được công trình
- Biết chọn nguyên vật liệu cho phù hợp với công trình.
- Trẻ có kỹ năng sắp xếp, bố cục công trình
- Hào hứng tham gia vai chơi, yêu thích công trình do mình xây dựng nên
- Đoàn kết, vui vẻ hợp tác khi chơi
- GD trẻ giữ gìn đồ dùng đồ chơi, sắp xếp đúng nơi quy định sau khi chơi xong
- + **Chuẩn bị:**
 - Ô tô, gạch xây dựng, hàng rào, cây xanh, cây ăn quả, các loại hoa, các loại rau, củ, thảm cỏ....
 - Sỏi cuội
 - Dụng cụ xây dựng
- + **Cách chơi:**
 - Trẻ dùng gạch chia luống, lối đi, tường bao cho công trình, lối đi trong công trình có dải sỏi cuội
 - Trẻ trồng riêng từng loại cây, rau, hoa vào 1 khu
 - Cô quan sát, gợi mở cho trẻ chơi, hướng dẫn trẻ nếu trẻ gặp khó khăn.
- * **Góc phân vai:**
 - Đầu bếp, bán hàng (Tuần 1)
 - Bác sĩ, mẹ con (Tuần 2)
 - Thợ cắm hoa, người bán hàng hoa (Tuần 3)
 - Nấu ăn, bán hàng (Tuần 4)
- + **Yêu cầu:**
 - Trẻ biết thể hiện các vai chơi của mình
 - Biết công việc cần làm của các vai chơi
 - Biết phối hợp các vai với nhau
 - Đoàn kết, hợp tác không tranh giành đồ chơi
 - GD trẻ giữ gìn đồ dùng đồ chơi và cất đúng nơi quy định sau khi chơi xong
- + **Chuẩn bị:**
 - Bộ đồ dùng nấu ăn, nguyên liệu, món ăn
 - Bộ đồ dùng bác sĩ, bộ đồ dùng gia đình
 - Bàn ghế, kệ, bình hoa, lẵng hoa...
 - Bán hàng: Các loại cây, hoa, rau, củ, quả, bánh kẹo, bim bim, sữa...
- + **Cách chơi:**

- Trẻ nhập vai người bán hàng và người mua hàng, có trả tiền, thu tiền
- Trẻ nhập vai đầu bếp đi chợ mua đồ về nấu ăn và bày biện bàn ăn...
- Trẻ nhập vai mẹ chăm sóc cho con ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân...
- Trẻ nhập vai bác sĩ và bệnh nhân khám bệnh, kê đơn, bốc thuốc
- Trẻ nhập vai người cắm hoa cắm nhiều bình hoa và lẵng hoa khác nhau
- Cô quan sát, hướng dẫn, gợi mở cho trẻ thực hiện vai chơi của mình.

*** Góc học tập:**

- Xem tranh ảnh, truyện, sách, báo, lô tô về thực vật (Tuần 1)
- Thực hiện vở bé LQ toán, thực hiện vở bé LQ với chữ cái (Tuần 2)
- Xếp hạt thành chữ cái, hình theo ý thích (Tuần 3)
- Tô màu chữ số (Tuần 4)

+ Yêu cầu:

- Trẻ biết cầm sách, giở sách đúng cách.
- Biết giữ gìn sách báo, tranh ảnh, lô tô không để nhàu, rách
- Kể về hình ảnh trẻ xem được, xếp được hình theo thích
- Biết tư thế ngồi, cách cầm bút tô màu chữ cái rộng
- Đoàn kết, nhường nhịn không tranh giành đồ chơi

+ Chuẩn bị:

- Tranh, truyện, sách báo, lô tô về chủ đề
- Vở bé LQ toán
- Vở bé LQCC
- Các loại hạt, chữ cái rộng chưa tô màu
- Bàn ghế, bút sáp

+ Cách chơi:

- Cô cho trẻ ngồi ngay ngắn xem tranh, ảnh, truyện, báo, lô tô và nói được mình đang xem cái gì, hình ảnh gì.
- Cho trẻ ngồi theo nhóm xếp hạt thành chữ cái, thành hình bé thích
- Trẻ cầm bút và ngồi đúng tư thế tô đều, đẹp chữ b rộng
- Cô hướng dẫn, bao quát trẻ hoạt động

*** Góc nghệ thuật:**

- Múa hát các bài hát về thực vật (Tuần 1)
- Vẽ, tô màu theo ý thích, thực hiện vở HĐ tạo hình (Tuần 2)
- Xé dán những bông hoa (Tuần 3)
- Cắm hoa (Tuần 4)

+ Yêu cầu:

- Biết hát đúng lời, đúng giai điệu, sử dụng được nhạc cụ
 - Biết tô, vẽ, nặn, cắm hoa theo ý thích
 - Biểu diễn các bài múa tự nhiên
 - Trẻ biết sử dụng các kỹ năng tô, vẽ
 - Rèn kỹ năng vẽ, tô, xé dán
 - Rèn kỹ năng khéo léo, cẩn thận khi cắm hoa
 - Trẻ hứng thú, tích cực, chú ý tạo ra sản phẩm bạo dạn khi hát, biểu diễn
- + Chuẩn bị:**
- Giấy màu, bút sáp, giấy A4, hồ dán, khăn lau tay
 - Dụng cụ âm nhạc: Trống, phách, mõ, sắc xô...
 - Các loại hoa, bình hoa, xốp, lẵng hoa...
 - Vỡ HD tạo hình
 - Bàn ghế
- + Cách chơi:**
- Trẻ sử dụng nhạc cụ hoặc múa các bài hát trong chủ đề
 - Trẻ tô, vẽ theo ý thích về chủ đề thực vật
 - Trẻ xé, dán hoa theo ý thích
 - Trẻ chọn cách cắm hoa theo ý thích
 - Cô bao quát, hướng dẫn, gợi mở khi trẻ cần
- * Góc thiên nhiên:**
- Chơi với cát, nước (Tuần 1)
 - Chăm sóc cây: Lau lá cây, nhổ cỏ, tưới cây (Tuần 2)
 - Chơi với đá cuội, nhặt lá úa khu thiên nhiên (Tuần 3)
 - Chăm sóc cây xanh, tưới cây (Tuần 4)
- + Yêu cầu:**
- Cho trẻ biết cách đong, đếm cát, nước bằng nhiều đối tượng khác nhau
 - Trẻ biết chăm sóc cây bằng nhiều cách
 - Biết giữ môi trường sạch sẽ
 - Rèn kỹ năng đong đếm và so sánh
 - Rèn kỹ năng chăm sóc cây
 - GD trẻ yêu quý và bảo vệ, chăm sóc cây xanh
- + Chuẩn bị:**
- Khăn lau, bình tưới, cát, nước, xô, chậu, ca cốc, xô rác, đá cuội, găng tay, một số hộp to – nhỏ, cao – thấp
- + Cách chơi:**
- Cô cho trẻ dùng ca đong và đếm số ca cát, nước đong được vào các chai, hộp

	<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ lau lá cây và tưới cây - Cho trẻ xếp đá cuội theo ý thích, nhặt lá úa, rụng - Cô bao quát, hướng dẫn trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện xong cô cho trẻ đi rửa tay, chân, vệ sinh cá nhân 					
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	<p>* Quyền trẻ em: Quyền được sống</p> <p>+ Trẻ được chăm sóc từng bữa ăn giấc ngủ: Ăn đủ bữa, đủ chất, uống nước đầy đủ, sạch sẽ, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Trẻ được ngủ đủ giấc và có tâm thế thoải mái khi ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luyện tập rửa tay bằng xà phòng, đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng. - Ăn hết suất, không làm rơi vãi thức ăn, không nói chuyện, cười đùa trong khi ăn - GD trẻ ăn đủ chất để cơ thể lớn nhanh, khỏe mạnh - Trước khi trẻ ngủ cô hướng dẫn trẻ nam nằm riêng một dãy, trẻ nữ riêng một dãy, giáo dục trẻ không đụng chạm, sờ vào vùng riêng tư của bạn - Tạo cho trẻ tâm thế thoải mái ngủ ngon, đủ giấc - Trẻ ngủ dậy cùng cô thu dọn chăn, chiếu, sập và đi vệ sinh cá nhân 					
Hoạt động chiều	Thứ 2	<p>* Rèn kỹ năng tết tóc cho trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - TCDG: Kéo co - TCVĐ: Con muỗi - Chơi ý thích: Chơi góc kỹ năng, góc nghệ thuật, góc học tập 	<p>* Rèn kỹ năng khâu, buộc dây giày</p> <ul style="list-style-type: none"> - TCVĐ: Gieo hạt - TCDG: Dung dăng dung dề - Chơi theo ý thích: Nhặt lá, tưới cây, tưới hoa, đồ chơi ngoài trời 	<p>* Rèn kỹ năng rửa tay</p> <ul style="list-style-type: none"> - TCVĐ: Trời nắng – trời mưa - TCDG: Nu na nu nống - Chơi ý thích: Chơi các góc 	<p>* Rèn kỹ năng cài cúc áo</p> <ul style="list-style-type: none"> - TCHT: Chiếc túi kì diệu - TCDG: Mèo đuổi chuột - Chơi ý thích: Chơi với vòng, bóng, gậy, ghép cánh hoa 	
	3	<p>* Làm quen với tiếng anh: Tree</p>	<p>* Làm quen với tiếng anh:</p>	<p>* Làm quen với tiếng anh:</p>	<p>* Làm quen với tiếng anh:</p>	

		<p>(Cây), Leaf (Lá cây) – TCDG: Mèo đuổi chuột - TCVD: Chuyển bóng - Chơi ý thích: Xếp que tính, xâu hạt, xếp khối hình</p>	<p>Banana (Quả chuối), Apple (Quả táo) - TCVD: Ai nhanh nhất - TCDG: Oản tù tì - Chơi ý thích: Chơi với vòng, bóng, gậy, ghép cánh hoa</p>	<p>Flower (Hoa), Bud (Nụ) - TCVD: Tung và bắt bóng - TCDG: Thả đĩa ba ba - Chơi ý thích: Xem tranh, lô tô, xếp gạch, vẽ ý thích</p>	<p>Tomato (cà chua), Carrot (Cà rốt) - TCDG: Kéo co - TCHT: Cái gì biến mất - Chơi ý thích: Vẽ, nặn theo ý thích, xếp hạt</p>	
4	<p>* Dạy trẻ KN về ATGT Xem video: Tôi yêu Việt Nam “Vui giao thông” - Tập 17: Điềm đón xe buýt– Nhận biết điềm đón xe buýt - TCDG: Kéo cửa lừa xẻ - HD trò chơi: Giỏ rau quả - Chơi ý thích: Chơi góc sắm vai,</p>	<p>* Dạy trẻ KN về ATGT Xem video: Tôi yêu Việt Nam “Vui giao thông” - Tập 18: Chuyên xe kì thú – Quy tắc ứng xử trên xe buýt - TCVD: Gieo hạt - TCDG: Chi chi chành chành</p>	<p>* Dạy trẻ KN về ATGT Xem video: Tôi yêu Việt Nam “Vui giao thông” - Tập 19: Băng qua lãnh địa rồng lửa – Đường sắt cắt khu dân cư - TCVD: Chim bay, cò bay - TCDG: Kéo cửa lừa xẻ</p>	<p>* Dạy trẻ KN về ATGT Xem video: Tôi yêu Việt Nam “Vui giao thông” - Tập 20: Cậu bé tàng hình – Chắc chắn rằng tài xế thấy được mình - TCVD: Cáo ơi ngủ à - TCDG: Dung dăng dung dẻ</p>		

		góc xây dựng	- Chơi theo ý thích: Xếp khối hình, xem lô tô, xem tranh, truyện	- Chơi ý thích: Chơi đồ chơi góc học tập, góc nghệ thuật	- Chơi theo ý thích: Chơi góc nghệ thuật, góc học tập	
	5	* Ôn từ vựng tiếng anh: Tree (Cây), Leaf (Lá cây) - TCVD: Gieo hạt - TCDG: Nu na nu nóng - Chơi ý thích: Nhặt lá, nhổ cỏ, xâu vòng, đồ chơi ngoài trời	* Ôn từ vựng tiếng anh: Banana (Quả chuối), Apple (Quả táo) - TCVD: Mưa to, mưa nhỏ - TCDG: Kéo cưa lừa xẻ - Chơi theo ý thích: Vẽ, tô tranh, chơi đồ chơi trong lớp	* Ôn từ vựng tiếng anh: Flower (Hoa), Bud (Nụ) - TCDG: Mèo đuổi chuột - TCVD: Giỏ rau quả - Chơi ý thích: Chơi góc kỹ năng, góc vận động	* Ôn từ vựng tiếng anh: Tomato (cà chua), Carrot (Cà rốt) - TCVD: nhảy qua suối - TCDG: Chi chi chành chành - Chơi ý thích: Nhặt lá, nhổ cỏ, tưới cây, tưới hoa, đồ chơi ngoài trời	
	6	Thứ 6 hàng tuần: Biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan				